

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 465, 466, 357, 468 Bộ luật dân sự; Điều 100, Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2024/TLST-DS ngày 12/12/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 17/4/2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn : Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)

Trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng; chức vụ: Chủ tịch HĐQT VPBank.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng Long; chức vụ: Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý.

Người được ủy quyền lại:

+ Ông Vương Văn Thành; chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)- Chi nhánh Uông Bí, Quảng Ninh.

+ Ông Đinh Công Định; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)- Chi nhánh Uông Bí, Quảng Ninh.

+ Ông Nguyễn Huy Phương; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)- Chi nhánh Uông Bí, Quảng Ninh.

- Bị đơn : Ông Lê Kim Cương, sinh năm: 1976 và bà Phùn Thị Lan, sinh năm: 1983; địa chỉ: tổ 2, khu 1, phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Hai bên đương sự nhất trí tính đến hết ngày 17/4/2025 ông Lê Kim Cương và bà Phùn Thị Lan còn nợ ngân hàng VPBank tổng số tiền theo Hợp đồng tín dụng số 8619470 ngày 10/8/2016 và Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CN/VN0010337/201706/15, số tiền là tính đến hết ngày 17/4/2025 là 374.906.383đ (ba trăm bảy mươi bốn triệu chín trăm linh sáu nghìn ba trăm tám mươi ba đồng), trong đó nợ gốc là 127.460.464đ (một trăm hai mươi bảy triệu bốn trăm sáu mươi nghìn bốn trăm sáu mươi tư đồng), nợ lãi: 195.558.235đ (một trăm chín mươi lăm triệu năm trăm năm mươi tám nghìn hai trăm ba mươi lăm đồng), tiền lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả là 51.887.684đ (năm mươi một triệu tám trăm tám mươi bảy nghìn sáu trăm tám mươi tư đồng), cụ thể như sau:

+ *Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 8619470 ký ngày 10/08/2016, Khế ước nhận nợ lần 01/Số 8619470 ngày 11/08/2016:*

Tổng số tiền là 251.135.398đ (hai trăm năm mươi một triệu một trăm ba mươi lăm nghìn ba trăm chín mươi tám đồng). Trong đó nợ gốc là 94.511.494đ (chín mươi bốn triệu năm trăm mười một nghìn bốn trăm chín mươi tư đồng), nợ lãi là 129.120.391đ (một trăm hai mươi chín triệu một trăm hai mươi nghìn ba trăm chín mươi một đồng), bao gồm lãi trong hạn là 1.346.393đ (một triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn ba trăm chín mươi ba đồng), lãi quá hạn là 127.773.998đ (một trăm hai mươi bảy triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn chín trăm chín mươi tám đồng), tiền lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả là 27.503.513đ (hai mươi bảy triệu năm trăm linh ba nghìn năm trăm mười ba đồng).

+ *Khoản vay theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CN/VN0010337/201706/15 ký ngày 12/06/2017, phê duyệt ngày 17/06/2017 cụ thể như sau:*

Tổng số tiền 123.770.985đ (một trăm hai mươi ba triệu bảy trăm bảy mươi nghìn chín trăm tám mươi lăm đồng). Trong đó nợ gốc là 32.948.970đ (ba mươi hai triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn chín trăm bảy mươi đồng), nợ lãi là 66.437.844đ (sáu mươi sáu triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm bốn mươi bốn đồng), bao gồm lãi trong hạn là 402.616đ (bốn trăm linh hai nghìn sáu trăm mười sáu đồng), lãi quá hạn là 66.035.228đ (sáu mươi sáu triệu không trăm ba mươi lăm nghìn hai trăm hai mươi tám đồng), tiền lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả là 24.384.171đ (hai mươi bốn triệu ba trăm tám mươi tư nghìn một trăm bảy mươi một đồng).

Kể từ ngày 18/4/2025 ông Lê Kim Cương và bà Phùn Thị Lan còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh trên dư nợ thực tế theo mức lãi suất quá hạn đã thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến ngày trả hết nợ.

2.2. Kế hoạch trả nợ của ông Lê Kim Cương và bà Phùn Thị Lan cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPbank) cụ thể như sau:

- Chậm nhất là ngày 18/5/2025, ông Lê Kim Cương và bà Phùn Thị Lan phải tất toán toàn bộ khoản vay theo các hợp đồng tín dụng nêu trên cho nguyên đơn.

- Trường hợp ông Lê Kim Cương và bà Phùn Thị Lan không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài

sản gắn liền với đất thửa đất số 53, tờ bản đồ số 82, tại địa chỉ: tổ 2, khu 1, phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ999725, vào sổ cấp số CH00107 do UBND thành phố Uông Bí cấp ngày 11/7/2011 đứng tên ông Lê Kim Cương và bà Phùn Thị Lan căn cứ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 8619470 ngày 10/8/2016 đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký công chứng Uông Bí.

Trong trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm mà không đủ nghĩa vụ trả nợ thì ông Lê Kim Cương và bà Phùn Thị Lan còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn đến khi hết nợ.

Nếu ông Lê Kim Cương và bà Phùn Thị Lan chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì ông Lê Kim Cương và bà Phùn Thị Lan còn phải chịu một khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến ngày trả hết nợ.

2.3. Chi phí tố tụng và án phí

- Về chi phí tố tụng: Ông Lê Kim Cương và bà Phùn Thị Lan tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng nên có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng(VPbank) số tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

- Về án phí: Án phí tranh chấp hợp đồng tín dụng là 18.746.000đ (mười tám triệu bảy trăm bốn mươi sáu nghìn đồng). Do các bên thỏa thuận được toàn bộ nội dung vụ án nên phải chịu 50% án phí là 9.373.000đ (chín triệu ba trăm bảy mươi ba nghìn đồng). Ông Lê Kim Cương và bà Phùn Thị Lan tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng(VPbank) số tiền tạm ứng án phí là 17.400.000đ (mười bảy triệu bốn trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002809 ngày 09/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự TP Uông Bí;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Đức

